

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH V

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Ông Nguyễn Tiến Sử.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Ngô Văn H, sinh ngày 19/8/1964

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh Đ, sinh năm 1940 và bà Khổng Thị N, sinh năm 1939; vợ: Ngô Thị Ngh, sinh năm 1964; con: Có 03 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn S, sinh ngày 02/9/1963

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đồng Í, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà

Lưu Thị K, sinh năm 1929; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1965; con: Có 03 con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1989); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/9/2017, Công an huyện Lập Thạch ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn S về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác, mức phạt 2.500.000đ, Sế nộp phạt ngày 08/9/2017.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

3. Bị cáo Nguyễn Văn L; sinh ngày: 18/6/1972

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phan Thị Ng (đã chết); vợ: Bùi Thị Th, sinh năm 1973; con: Có 2 con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

4. Bị cáo Ngô Khắc H, sinh ngày: 04/5/1971

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh Đ, sinh năm 1940 và bà Khổng Thị N, sinh năm 1939; vợ: Ngô Thị T, sinh năm 1972; con: Có 2 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

5. Bị cáo: Nguyễn Ngọc H; sinh ngày: 29/9/1977

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1941; vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1979; con: Có 2 con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

6. Bị cáo: Nguyễn Văn B, sinh ngày: 15/10/1972

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến B (đã chết) và bà

Nguyễn Thị V, sinh năm 1941; vợ: Ngô Thị X, sinh năm 1980; con: Có 2 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

7. Bị cáo: Ngô Quang V, sinh ngày 30/10/1991

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H, sinh năm 1964 và bà Ngô Thị Ngh, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Viễn thông Vĩnh Phúc; địa chỉ: Phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tất S – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc L – Giám đốc trung tâm Viễn thông Lập Thạch – Sông Lô, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu Takashima; địa chỉ: NV3.7 khu đô thị Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1971- cán bộ công ty, có mặt

2. Anh Phan Văn Ng, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô (Trung tâm viễn thông), địa chỉ thị trấn L, huyện L, tỉnh V do anh Vũ Ngọc L làm Giám đốc được Viễn thông Vĩnh Phúc, địa chỉ: phường Ng, thành phố V, tỉnh V do ông Nguyễn Tất S làm Giám đốc giao quản lý, sử dụng cáp viễn thông trên địa bàn. Năm 2021, Trung tâm viễn thông có tờ trình đề nghị Viễn thông V thu hồi cáp không còn sử dụng trên địa bàn thị trấn L, huyện L. Ngày 24/9/2021, Viễn thông V ký hợp đồng thuê Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu TAKASIMA, địa chỉ: Khu đô thị Hữu Hưng,

phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội do anh Nguyễn Văn H làm Giám đốc thu hồi cáp viễn thông không còn sử dụng trên địa bàn thị trấn L bàn giao cho Trung tâm viễn thông để Trung tâm viễn thông báo cáo Viễn thông V bán đấu giá theo quy định. Ngày 25/9/2021, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển thương hiệu TAKASIMA ký hợp đồng thuê nhóm của Ngô Văn H, sinh năm 1964, Ngô Khắc H, sinh năm 1971, Ngô Quang V, sinh năm 1991, Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1977, Nguyễn Văn B, sinh năm 1972, Nguyễn Văn L, sinh năm 1972 đều ở xã Y, huyện V, theo hợp đồng, nhóm Hậu có nhiệm vụ thu hồi cáp đồng, bàn giao đúng, đủ cáp sau thu hồi cho Trung tâm viễn thông.

Ngày 08/10/2021, H cùng H, V, L, H, B đến Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô làm việc. Anh L giao nhiệm vụ cho nhóm của H đào bể cáp, kéo các đoạn cáp lên để thu hồi và vận chuyển cáp về bàn giao cho Trung tâm viễn thông. Bên cạnh đó, anh L cũng giao nhiệm vụ cho Nguyễn Văn S, sinh năm 1963, ở xã Đ, huyện L là nhân viên bảo vệ của Trung tâm viễn thông đi cùng giám sát nhóm của Hậu, chỉ vị trí các bể cáp, đo đạc, kiểm kê, ghi chép số lượng, chiều dài các đoạn cáp đã thu hồi, đối chiếu sổ sách và cùng nhóm của H bàn giao cáp sau thu hồi về trụ sở Trung tâm viễn thông. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, S cùng nhóm H đi đến vị trí đặt bể cáp ở tổ dân phố V, thị trấn L. Tại đây, khi nhóm của H đào, mở nắp bể cáp ra thì thấy dưới bể có các đoạn cáp thẳng và cáp dự phòng (cáp măng xông) với đường kính khác nhau quấn thành vòng tròn nên Hậu nảy sinh ý định trộm cáp các đoạn cáp dự phòng bán lấy tiền tiêu xài. H bàn với S “Có mấy đoạn cáp thừa, cáp dự phòng anh cho anh em lấy cải thiện nước nôi”, mặc dù không được Trung tâm viễn thông giao quản lý cáp nhưng S lại tự ý cho phép nhóm của H trộm cáp dây cáp, S nói với H “Chỉ được lấy các đoạn cáp thừa, cáp dự phòng không được lấy cáp thẳng, lấy kín kín, khéo khéo vào”. Sau khi bàn bạc với S, H nói lại nội dung trên để cả nhóm biết rồi cùng mọi người kéo cáp lên trên mặt bể, đối với cáp dự phòng nhóm H lén lút kéo vào bụi chuối ven đường dùng kìm cắt thành các đoạn nhỏ, đường kính khác nhau và cất giấu tại đây còn các đoạn cáp thẳng cắt thành các đoạn dài, ngắn khác nhau để bàn giao cho Trung tâm viễn thông. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, trong khi cả nhóm thu gom đồ đạc, vận chuyển cáp thẳng về bàn giao cho Trung tâm viễn thông thì L nhặt 01 bao tải ven đường xé thành 02 mảnh nhỏ rồi quấn kín những đoạn cáp dự phòng vừa cắt lại đem đi tiêu thụ. Lúc này, H nói với L sẽ ứng trước tiền cho S, khi nào L bán được cáp phải trả lại cho H. Sau đó, L điều khiển xe máy BKS 88F3 – 3910 chở cáp trộm cáp được đi tiêu thụ, khi đến

khu vực xã X, huyện L thì gặp 01 người phụ nữ đi đường thu mua phế liệu (không rõ tên tuổi, địa chỉ) và bán cho người này cân được 15kg được 1.350.000đồng, số tiền này L sử dụng tiêu xài chung cho cả nhóm. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, S cùng nhóm H vận chuyển các đoạn cáp thẳng về bàn giao cho Trung tâm viễn thông thì H đưa cho S 200.000đồng, S biết là tiền nhóm H bán cáp trộm cắp được chia cho mình nên đồng ý cầm rồi tiêu xài hết. Đến sáng ngày 9/10/2021, S cùng H, H, V, H, B và L tiếp tục đi thu hồi cáp tại các bể cáp ở tổ dân phố V, thị trấn L. Khi nhóm của H đào, mở nắp bể cáp lên thì lại thấy có cáp dự phòng quấn vòng tròn dưới bể cáp nên H bàn với S cho nhóm H trộm cắp cáp dự phòng thì S đồng ý và nói với H “Chỉ được lấy cáp dự phòng, không được lấy cáp thẳng, lấy kín kín, khéo khéo vào”. Sau khi bàn bạc với S xong, H nói lại cho cả nhóm biết đồng thời H chỉ đạo và cùng H, V, H, B, L kéo các đoạn cáp lên trên bể cáp, các đoạn cáp thẳng thì H, H, B, H cắt thành các đoạn ngắn để bàn giao cho Trung tâm viễn thông còn các đoạn cáp dự phòng thì V và L lén lút kéo vào bụi chuối ven đường dùng kim cắt thành các đoạn ngắn. Sau khi cắt xong, Luận tìm nhặt 03 vỏ bao tải ở ven đường đút toàn bộ số cáp trên vào các bao tải này rồi L, H, B, H khiêng các bao tải này lên yên xe máy BKS 88F3 – 3910 để L chở đi tiêu thụ. Khi L đi đến khu vực thôn V, xã X, huyện L thì bị Công an huyện L phát hiện, thu giữ 03 bao tải chứa các đoạn cáp dự phòng có tổng khối lượng 164,5kg, 01 xe máy BKS 88F3 – 3910, số tiền 380.000đồng và các vật chứng liên quan.

Ngày 09/10/2021, Cơ quan điều tra (CQĐT) Công an huyện L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L và Ngô Văn H ở thôn Đ, xã Y, huyện V, kết quả không thu giữ gì.

Ngày 25/10/2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện L có kết luận số 528 kết luận: 164,5kg dây cáp thông tin loại dây đường kính 3,5cm được định giá 90.000đồng/kg, tổng 164,5kg = 14.805.000đồng; 15kg dây cáp thông tin loại dây đường kính từ 02cm đến 3,5cm được định giá 90.000đồng/kg. Tổng 15kg = 1.350.000đồng. Tổng 179,5kg cáp thông tin các loại trị giá 16.155.000đồng.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-LT ngày 01/4/2022, Viện kiểm sát nhân huyện L, tỉnh V đã truy tố các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H,

Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Ngô Văn H từ 12 tháng đến 15 cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn S từ 11 tháng đến 13 cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Ngô Quang V xin Hội đồng xét xử miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên đúng theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện L đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường,

biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô, nên trong hai ngày 08 và 09/10/2021, Ngô Văn H, Ngô Quang V, Ngô Khắc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Văn L là người được thuê thu hồi cáp viễn thông đã qua sử dụng của Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô, trong quá trình thu hồi cáp, H nảy sinh ý định trộm cắp các đoạn cáp dự phòng, sau đó H bàn bạc trộm cắp với Nguyễn Văn S là nhân viên bảo vệ của Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô rồi cùng cả nhóm trộm cắp được 179,5kg cáp viễn thông các loại của Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô, tổng trị giá thiệt hại về tài sản là 16.155.000đồng (trong đó ngày 08/10/2021 trộm cắp được 15kg trị giá 1.350.000đồng; ngày 09/10/2021 trộm cắp được 164,5kg trị giá 14.805.000đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là táo bạo, lợi dụng sơ hở trong quá trình làm việc để trộm cắp giữa ban ngày. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Ngô Văn H là người khởi xướng, cầm đầu, rủ rê các bị cáo khác và trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo H có vai trò chính trong vụ án và phải chịu mức án cao hơn so với các bị cáo khác. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, bổ để bị cáo là người có công

và được nhà nước tặng thưởng Huân chương chống Mỹ hạng ba và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy, bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú ổn định và rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần xử phạt bị cáo mức án cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình thành công dân tốt có ích cho xã hội. Bị cáo không có việc làm ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn S là người được cử đi cùng giám sát việc thu hồi cấp, nhưng đã bàn bạc với H để cho H và những bị cáo khác trộm cắp tài sản và cũng được ăn chia từ việc trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn S có vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần xử phạt bị cáo mức án cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định thường xuyên.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V có vai trò là người thực hành nên phải chịu mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Ngô Khắc H có bố đẻ là người có công và được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự nào và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần xử phạt các bị cáo mức cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội, không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo vì các bị cáo không có thu nhập ổn định thường xuyên.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H cùng các bị cáo khác đều xác nhận đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô số tiền là 1.350.000đồng, anh Linh đại diện đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 164,5kg cáp thông tin, mỗi đoạn dài khoảng 40cm – 50cm, đường kính 3,5cm và 05 đoạn cáp thông tin, mỗi đoạn dài 54,5m, đường kính từ 02cm đến 3,5cm là tài sản của Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô, CQĐT đã trả lại anh Linh là Giám đốc Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô là đúng chủ sở hữu.

- Đối với 03 bao tải màu trắng đã cũ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy, 02 chiếc kim bằng kim loại, mỗi chiếc dài 57cm là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 02 tờ giấy khổ A4 (bản phô tô) do H và Sế giao nộp thể hiện việc giao nhận cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô, CQĐT chuyển theo hồ sơ vụ án cần lưu trữ trong hồ sơ.

Đối với 01 xe máy BKS 88F3 – 3910 là phương tiện Luận dùng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phan Văn Ng, sinh năm 1981, ở xã Y, huyện V là em rể của Nguyễn Văn L, ngày 08 và 09/10/2021 anh Ng cho L mượn xe máy trên để đi làm không biết Luận sử dụng vào việc phạm tội nên CQĐT đã trả lại anh Ng xe máy trên là đúng chủ sở hữu.

- Đối với số tiền 380.000đồng thu của L là tiền còn lại sau khi bán cáp ngày 8/10/2021 và số tiền 200.000đồng do Sế giao nộp cho CQĐT ngày 06/11/2021, trong quá trình điều tra, H và các bị cáo khác đã bồi thường cho Trung tâm viễn thông Lập Thạch – Sông Lô. Tại phiên tòa, bị cáo L và bị cáo S không nhận lại số tiền trên và đồng ý sung quỹ nhà nước nên cần sung quỹ nhà nước số tiền này.

Đối với người phụ nữ mua 15kg cá của Luận ngày 08/10/2021, quá trình điều tra Luận khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên CQĐT không xác minh làm rõ và thu hồi được.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 11 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Ngô Khắc H 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc H 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bạch 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang V 10 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh V giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh V giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước 02 chiếc kim băng kim loại, mỗi chiếc dài 57cm. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 380.000đồng của bị cáo Luận nộp và 200.000đồng của bị cáo S.

- Tịch thu tiêu hủy 03 bao tải.

(Những vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2022).

Lưu trữ trong hồ sơ 2 tờ giấy khổ A4 (bản phô tô) do H và S giao nộp thể hiện việc giao nhận cấp viển thông của Trung tâm viển thông Lập Thạch – Sông Lô, CQĐT chuyển theo hồ sơ vụ án.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí: Các bị cáo Ngô Văn H, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn L, Ngô Khắc H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Ngô Quang V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V;
- VKSND tỉnh V;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Ngô Thị Minh Hiệp

